

Số: 24/2026/QĐST-DS

Phú Thọ, ngày 14 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 31/2026/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1)

Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng Quản trị V1.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Ngọc Q - Trưởng phòng xử lý nợ pháp lý khách hàng cá nhân 2

Người được uỷ quyền lại: ông Nguyễn Mạnh H – Chuyên viên xử lý nợ

- Bị đơn: ông Đỗ Văn T, sinh năm 1972

Địa chỉ: thôn C, xã A, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đỗ Văn T có nghĩa vụ trả cho V1 tổng số tiền tính đến ngày 06/4/2026 là 215.638.484 đồng (hai trăm mười lăm triệu, sáu trăm ba mươi tám nghìn, bốn trăm tám mươi tư đồng), trong đó nợ gốc là 177.247.233 đồng, nợ lãi là 38.391.251 đồng phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số LD2419701668 ngày 13/7/2024 giữa ông Đỗ Văn T và V1.

Kể từ ngày 07/4/2026 cho đến ngày ông Đỗ Văn T thực tế thanh toán toàn bộ khoản nợ cho V1, ông Đỗ Văn T phải trả lãi phát sinh theo lãi suất thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký với V1.

2.2. Về án phí: Ông Đỗ Văn T nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 5.390.900 đồng (năm triệu, ba trăm chín mươi nghìn, chín trăm đồng).

Trả lại V1 số tiền 4.961.000 đồng (bằng chữ: Bốn triệu, chín trăm sáu mươi một nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số

0002108 ngày 18/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ
- VKSND khu vực 17 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương